ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ DIÊN SANH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 988/QĐ-UBND	*Diên Sanh, ngày 18 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt dự án Trung tâm Văn hóa - Thể thao (giai đoạn 2); hạng mục: San nền, lát gạch sân, hệ thống thoát nước, vỉa hè và các hạng mục phụ trợ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ DIÊN SANH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024; được sửa đổi bổ sung tại Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10/12/2025;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 Quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 254/2025/NĐ-CP ngày 26/9/2025 quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công; số 174/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 204/2025/QH15 ngày 17/6/2025 của Quốc hội;

Căn cứ Quyết định số 1080/QĐ-UBND ngày 16/10/2023 của UBND huyện Hải Lăng về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch chi tiết rút gọn (quy hoạch tổng mặt bằng) dự án Sân thể dục thể thao và các hạng mục phụ trợ, huyện Hải Lăng;

Căn cứ Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 04/6/2026 về việc điều chỉnh Kế hoạch đầu tư năm 2026 xã Diên Sanh (nguồn vốn ngân sách xã quản lý) lần 1;

Căn cứ thông báo kết luận số 209/TB-ĐU ngày 09/7/2026 của Ban Thường vụ Đảng uỷ về việc cho ý kiến chủ trương đầu tư dự án Trung tâm Văn hoá - Thể thao (giai đoạn 2);

Căn cứ Quyết định số 182/QĐ-UBND ngày 21/7/2026 của UBND xã Diên Sanh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Trung tâm Văn hóa - Thể thao (giai đoạn 2), hạng mục: San nền, lát gạch sân, hệ thống thoát nước, vỉa hè và các hạng mục phụ trợ;

Căn cứ Thông báo số 903/TĐ-KT ngày 12/10/2026 của Phòng Kinh tế xã Diên Sanh về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình: Trung tâm Văn hóa - Thể thao (giai đoạn 2), hạng mục: San nền, lát gạch sân, hệ thống thoát nước, vỉa hè và các hạng mục phụ trợ;

Theo đề nghị của Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã Diên Sanh tại Tờ trình số 395/TTr-BQL ngày 14/10/2026 và Trưởng phòng Kinh tế xã tại Văn bản số 942/PKT-XD ngày 17/10/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án Trung tâm Văn hóa - Thể thao (giai đoạn 2); hạng mục: San nền, lát gạch sân, hệ thống thoát nước, vỉa hè và các hạng mục phụ trợ với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên dự án: Trung tâm Văn hóa - Thể thao (giai đoạn 2), hạng mục: San nền, lát gạch sân, hệ thống thoát nước, vỉa hè và các hạng mục phụ trợ.

2. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính của dự án; thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế:

- Nhóm dự án: Nhóm C.
- Loại và cấp công trình chính của dự án: Công trình hạ tầng kỹ thuật, cấp IV.
- Thời hạn sử dụng của công trình chính: Theo quy định.

3. Mã định danh (nếu có): Không.

4. Địa điểm xây dựng: Thôn 5, Xã Diên Sanh, tỉnh Quảng Trị;

- Phá dỡ nhà làm việc 02 tầng có tổng diện tích sàn khoảng 620 m² và các hạng mục phụ trợ; san nền, xử lý cao độ; cải tạo và xây dựng sân; xây dựng bồn hoa, bổ sung đất màu và hoàn thiện cảnh quan; lắp đặt hệ thống cấp nước tưới cây; hệ thống rãnh thoát nước sân và Lắp đặt hệ thống chiếu sáng Trung tâm Văn hóa - Thể thao.

- Xây dựng vỉa hè, thoát nước dọc đường Hai Bà Trưng chiều dài tuyến 177,75 m; điểm đầu giao đường Bùi Dục Tài, điểm cuối giao với đường Nguyễn Huệ.

- Diện tích sử dụng đất khoảng 0,80 ha.

5. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND xã Diên Sanh.

6. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã Diên Sanh.

7. Nhà thầu khảo sát, lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật và thiết kế bản vẽ thi công: Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng TLD; mã số doanh nghiệp 3200264090.

8. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư hoàn thiện đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, cảnh quan và các hạng mục phụ trợ của Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã Diên Sanh; nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng công trình, đáp ứng nhu cầu tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, hội họp và sinh hoạt cộng đồng; đồng thời tạo cảnh quan khang trang, góp phần hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao và thúc đẩy phát triển thương mại, dịch vụ của địa phương.

9. Quy mô đầu tư xây dựng:

9.1. Phá dỡ công trình hiện trạng, chuẩn bị mặt bằng:

Phá dỡ các công trình, vật kiến trúc hiện trạng trong phạm vi đầu tư gồm: nhà làm việc 02 tầng có tổng diện tích sàn khoảng 620 m², kích thước khoảng

36,60 × 7,70 m; nhà vệ sinh 01 tầng diện tích 25,48 m², kích thước khoảng 4,70 × 5,00 m; nhà để xe diện tích 96 m², kích thước khoảng 15,80 × 5,80 m; tường rào phía đường Bùi Dục Tài dài 95 m; tường rào phía đường Hai Bà Trưng dài 38 m; cổng chính rộng 7,10 m và các kết cấu có liên quan. Thu dọn, vận chuyển phế thải và xử lý mặt bằng sau phá dỡ để triển khai các hạng mục xây dựng mới.

9.2. San nền, sân và đường nội bộ:

San nền, xử lý cao độ và đắp bù tại các vị trí cần thiết, bảo đảm cao độ thiết kế và khả năng thoát nước mặt. Cải tạo sân bê tông hiện trạng và xây dựng mới các khu vực sân với tổng diện tích 6.630 m², gồm:

– Lát gạch bê tông tính năng cao kích thước 300 × 300 × 30 mm trên sân xây dựng mới diện tích 2.420 m², trên sân bê tông hiện trạng diện tích 3.040 m² và tại các khu vực cải tạo cục bộ diện tích 154 m².

– Lát đá Thanh Hóa kích thước 300 × 600 × 50 mm trên nền bê tông hiện trạng diện tích 240 m² và trên nền xây dựng mới diện tích 776 m².

Các khu vực sân được hoàn thiện trên các lớp nền, móng tương ứng theo thiết kế; bố trí đường dốc, bậc cấp và các cấu tạo chuyển tiếp phù hợp tại các vị trí chênh cao.

9.3. Bồn hoa, cây xanh và cảnh quan:

Xây dựng hệ thống bồn hoa, cây xanh và thảm cỏ theo mặt bằng cảnh quan. Bồn hoa sử dụng bó viền bằng đá tự nhiên kích thước 200 × 400 × 50 mm, tổng chiều dài 526 m; bên trong bổ sung đất màu phục vụ trồng cây và thảm cỏ.

Trồng mới 28 cây Bàng Đài Loan, 10 cây Giáng Hương, 42 cây Nguyệt Quế và thảm cỏ lá gừng, bố trí kết hợp với sân, lối đi và các không gian cảnh quan trong khuôn viên. Chỉnh trang 02 cây xanh tận dụng và trồng bổ sung 01 cây tại vỉa hè đường Bùi Dục Tài.

9.4. Vỉa hè đường Hai Bà Trưng:

Xây dựng vỉa hè đường Hai Bà Trưng với tổng diện tích 608,58 m², trong đó diện tích lát gạch bê tông tính năng cao 559,32 m²; hoàn trả 10,59 m² vỉa hè đường Bùi Dục Tài.

Kết cấu vỉa hè gồm nền được xử lý, lớp bê tông xi măng M150 đá 1 × 2 dày 100 mm và lớp gạch lát hoàn thiện. Bố trí 26 hố trồng cây, các giếng thăm, hố thu; xử lý đồng bộ cao độ, độ dốc và các vị trí tiếp giáp với mặt đường, công trình hiện trạng, bảo đảm phù hợp với hệ thống thoát nước.

9.5. Hệ thống thoát nước:

– **Thoát nước đường Hai Bà Trưng:** Xây dựng tuyến cống tròn bê tông cốt thép D600 dọc đường Hai Bà Trưng, chiều dài 177,75 m, kết hợp hệ thống giếng thăm, hố thu và các cấu kiện đấu nối. Cống được đặt trên hệ gối đỡ theo thiết kế; cao độ đáy cống, độ dốc dọc tuyến, vị trí giếng thăm và hố thu được bố trí theo mặt bằng và trắc dọc thoát nước, bảo đảm thu gom, dẫn thoát nước mặt và đấu nối với hệ thống thoát nước khu vực.

– **Thoát nước khuôn viên:** Xây dựng hệ thống rãnh thoát nước bê tông cốt thép có tấm đan với tổng chiều dài 71 m để thu gom nước mặt trong khuôn viên.

Kết cấu rãnh gồm móng, thành rãnh, xà mũ và tấm đan bê tông cốt thép. Hệ thống rãnh được bố trí theo cao độ và hướng dốc của sân, kết nối với hệ thống thoát nước chung, bảo đảm tiêu thoát nước cho khu vực.

9.6. Hệ thống cấp nước tưới cây:

Lắp đặt hệ thống cấp nước phục vụ tưới cây, bồn hoa và thảm cỏ bằng ống PPR-PN10, gồm 154 m ống DN25, 5 m ống DN20 và 05 vòi lấy nước D20, kết hợp van khóa, tê, cút, côn thu và các phụ kiện đồng bộ. Tuyến ống được bố trí phù hợp với mặt bằng cây xanh và cảnh quan, bảo đảm thuận lợi cho công tác tưới và chăm sóc cây xanh.

9.7. Hệ thống điện chiếu sáng:

Lắp đặt hệ thống chiếu sáng khuôn viên gồm 03 cột thép đa giác côn cao 17 m, mạ kẽm nhúng nóng và 14 đèn pha LED công suất 520 W mỗi đèn; trong đó 01 cột lắp 06 đèn, 02 cột còn lại mỗi cột lắp 04 đèn, tổng công suất chiếu sáng 7,28 kW.

Hệ thống được cấp điện và điều khiển tập trung qua 01 tủ điều khiển chiếu sáng 100 A; sử dụng cáp ngầm CXV/DSTA 4 × 10 mm² dài 313 m, ống bảo vệ cáp Φ65/50 dài 294 m và dây lên đèn CVV 3 × 1,5 mm² dài 280 m.

Xây dựng 03 móng cột đèn bằng bê tông M200, khối lượng khoảng 3,64 m³ mỗi móng, mỗi móng sử dụng 12 bu lông neo M30 × 1350 mm. Hệ thống tiếp địa gồm 03 bộ LR4 và dây đồng trần nối đất liên hoàn dài 313 m. Hệ thống cáp ngầm, móng cột, tủ điều khiển, tiếp địa và các phụ kiện đấu nối được bố trí đồng bộ theo hồ sơ thiết kế.

10. Quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng:

a) Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia:

– QCVN 07-2:2023/BXD – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật – Công trình thoát nước;

– QCVN 07-4:2023/BXD – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật – Công trình giao thông;

– QCVN 12:2014/BXD – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về hệ thống điện của nhà ở và nhà công cộng.

b) Tiêu chuẩn về kết cấu, nền móng và thi công xây dựng:

– TCVN 2737:2023 – Tải trọng và tác động – Tiêu chuẩn thiết kế;

– TCVN 5574:2018 – Thiết kế kết cấu bê tông và bê tông cốt thép;

– TCVN 5575:2024 – Thiết kế kết cấu thép;

– TCVN 9345:2012 – Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép – Hướng dẫn kỹ thuật phòng chống nứt dưới tác động của khí hậu nóng ẩm;

– TCVN 9346:2012 – Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép – Yêu cầu bảo vệ chống ăn mòn trong môi trường biển;

– TCVN 9362:2012 – Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình;

– TCVN 9379:2012 – Kết cấu xây dựng và nền – Nguyên tắc cơ bản về tính toán.

c) Tiêu chuẩn về cấp nước, thoát nước và hệ thống kỹ thuật:

- TCVN 4474:1987 – Thoát nước bên trong – Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 4513:1988 – Cấp nước bên trong – Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 5576:2012 – Hệ thống cấp thoát nước – Quy phạm quản lý kỹ thuật;
- TCVN 7957:2023 – Thoát nước – Mạng lưới và công trình bên ngoài – Yêu cầu thiết kế;
- TCVN 13606:2023 – Cấp nước – Mạng lưới đường ống và công trình – Yêu cầu thiết kế;
- TCVN 3989:2012 – Hệ thống tài liệu thiết kế xây dựng – Cấp nước và thoát nước – Mạng lưới bên ngoài – Bản vẽ thi công;
- TCVN 5687:2024 – Thông gió và điều hòa không khí – Yêu cầu thiết kế.

d) Tiêu chuẩn về hệ thống điện, chiếu sáng và nối đất:

- TCVN 4756:1989 – Quy phạm nối đất và nối không các thiết bị điện;
- TCVN 9206:2012 – Đặt thiết bị điện trong nhà ở và công trình công cộng – Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 9207:2012 – Đặt đường dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng – Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 9358:2012 – Lắp đặt hệ thống nối đất thiết bị cho các công trình công nghiệp – Yêu cầu chung;
- TCVN 7447-5-54:2015 – Hệ thống lắp đặt điện hạ áp – Phần 5-54: Lựa chọn và lắp đặt thiết bị điện – Bố trí nối đất và dây bảo vệ;
- TCVN 7447-5-55:2010 – Hệ thống lắp đặt điện hạ áp – Phần 5-55: Lựa chọn và lắp đặt thiết bị điện – Các thiết bị khác;
- TCVN 7114-1:2008 – Ecgônômi – Chiếu sáng nơi làm việc – Phần 1: Trong nhà;
- TCVN 7114-3:2008 – Ecgônômi – Chiếu sáng nơi làm việc – Phần 3: Yêu cầu chiếu sáng an toàn và bảo vệ tại những nơi làm việc ngoài nhà;
- TCXDVN 333:2005 – Chiếu sáng nhân tạo bên ngoài các công trình công cộng và kỹ thuật hạ tầng đô thị – Tiêu chuẩn thiết kế.

11. Tổng mức đầu tư xây dựng: 8.189.310.000 đồng

(Bằng chữ: Tám tỷ, một trăm tám mươi chín triệu, ba trăm mười nghìn đồng).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 6.805.458.000 đồng.
- Chi phí quản lý dự án: 175.499.000 đồng.
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 487.654.000 đồng.
- Chi phí khác: 113.943.000 đồng.
- Chi phí dự phòng: 606.756.000 đồng.

12. Thời gian thực hiện: Năm `2026 - 2027.

13. Nguồn vốn: Ngân sách xã, nguồn thu tiền sử dụng đất (100%); bố trí theo kế hoạch đầu tư công được cấp có thẩm quyền giao.

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã Diên Sanh quản lý dự án.

15. Yêu cầu về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên; bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Thực hiện theo hồ sơ dự án được duyệt và các quy định có liên quan.

16. Các nội dung khác: Hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán được phê duyệt là bộ hồ sơ đã hoàn thiện, thống nhất theo kết quả thẩm định tại Thông báo số 903/TĐ-KT ngày 12/10/2026 của Phòng Kinh tế xã Diên Sanh và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã Diên Sanh (Chủ đầu tư) chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện dự án theo đúng Báo cáo kinh tế - kỹ thuật được phê duyệt; quản lý chất lượng, khối lượng, chi phí, tiến độ thực hiện; tổ chức lựa chọn nhà thầu, nghiệm thu, thanh toán, quyết toán và bàn giao công trình hoàn thành đưa vào sử dụng theo quy định của pháp luật.

2. Phòng Kinh tế xã Diên Sanh theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được giao, tham mưu UBND xã bố trí nguồn vốn thực hiện dự án theo kế hoạch đầu tư công và khả năng cân đối ngân sách; hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai thực hiện dự án theo quy định của pháp luật.

3. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã Diên Sanh có trách nhiệm phối hợp với Chủ đầu tư trong việc cung cấp hồ sơ pháp lý về quản lý, sử dụng nhà, đất và các tài liệu có liên quan; kiểm kê, xác định hiện trạng tài sản, phạm vi, ranh giới quản lý tài sản; phối hợp bàn giao mặt bằng phục vụ thi công xây dựng, bảo đảm không ảnh hưởng đến hoạt động thường xuyên của đơn vị; tiếp nhận, quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì công trình sau khi hoàn thành theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế xã; Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã; Giám đốc Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã; Trưởng phòng giao dịch số 13 - KBNN khu vực XII; Thủ trưởng các đơn vị, ban, ngành và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- TT HĐND xã (b/c);
- Ban TT UBMTTQVN xã (p/h);
- CT, các PCT UBND xã;
- Phòng Kinh tế xã;
- CVP, PCVP, CV;
- Trưởng thôn 5;
- Lưu: VT, BQLDAĐTXD.

CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ DIÊN SANH T. QUẢNG TRỊ

Nguyễn Thanh Hiếu